

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung và mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**  
**KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đình chỉ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/1/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;*

*Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 515/TTr-UBND ngày 02/11/2018; Báo cáo thẩm tra số 739/BC-KTNS ngày 01/12/2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh và thảo luận tại kỳ họp;*

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Quy định nội dung và mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông (sau đây viết tắt là TTATGT) trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, như sau:**

**1. Nội dung chi bảo đảm TTATGT của các huyện, thành phố:**

- a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông.
- b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm TTATGT.
- c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm TTATGT;
- d) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông.
- đ) Chi tập huấn nghiệp vụ về TTATGT.
- e) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trực tiếp phục vụ

công tác bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật hiện hành.

g) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành.

h) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT.

i) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm TTATGT.

k) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật;

l) Chi hợp tác quốc tế về TTATGT.

m) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, trong dịp Tết Nguyên đán, "*Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông*".

## **2. Các nội dung chi đặc thù bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh**

a) Chi bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng và kiêm nhiệm Ban An toàn giao thông các cấp; Thanh tra Sở Giao thông và các lực lượng khác trực tiếp tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông ban đêm (*ngoài chế độ làm đêm, làm thêm giờ theo quy định hiện hành*) để thực hiện một trong các nhiệm vụ sau:

- Bảo đảm trật tự an toàn giao thông diễn ra các ngày lễ kỷ niệm; sự kiện chính trị - xã hội; hoạt động văn hóa, thể thao lớn của Nhà nước và địa phương.

- Bảo đảm trật tự an toàn giao thông các đợt cao điểm theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp xử lý tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông có diễn biến phức tạp.

- Các trường hợp khác mà trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b) Chi khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTATGT.

**3. Quy định mức chi bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng và kiêm nhiệm Ban An toàn giao thông các cấp; Thanh tra Sở Giao thông và các lực lượng khác trực tiếp tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông ban đêm (*ngoài chế độ làm đêm, làm thêm giờ theo quy định hiện hành*), mức chi: 100.000 đồng/người/ca (*01 ca từ đủ 04 giờ trở lên*), trong các trường hợp thực hiện một trong các nhiệm vụ tại điểm a, khoản 2, điều 1 của Nghị quyết.**

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá XIV, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2019./.

*Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- VT: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Trung tâm: Thông tin; VTLT tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, (150b).



**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Chất**